

Số: /BC-UBND

Thành phố Cao Bằng, ngày tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Quyết định số 1893/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Thành phố Cao Bằng là trung tâm Chính trị - Kinh tế - Văn hóa xã hội của tỉnh, có diện tích 10.760,4 ha với tổng dân số trên 78 nghìn người. Thành phố Cao Bằng hiện có 11 đơn vị hành chính, gồm 08 phường (*Hợp Giang, Sông Bằng, Tân Giang, Sông Hiến, Đề Thám, Ngọc Xuân, Duyệt Trung, Hòa Chung*) và 03 xã (*Chu Trinh, Hưng Đạo, Vĩnh Quang*), với tổng số 118 tổ dân phố, xóm (gồm 95 tổ dân phố và 23 xóm). Hệ thống y tế của thành phố gồm: Phòng Y tế là cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố, Trung tâm Y tế thành phố và 11 Trạm Y tế xã, phường. Thành phố Cao Bằng là địa bàn đô thị, không có nguồn dược liệu khai thác tự nhiên, chưa bố trí được quỹ đất để xây dựng vườn thuốc nam phát triển nguồn dược liệu.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Thực hiện Quyết định số 1893/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại đến năm 2030 (Quyết định số 1893/QĐ-TTg), UBND thành phố đã tổ chức phổ biến, quán triệt các nội dung của Quyết định số 1893/QĐ-TTg đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tuyên truyền đến Nhân dân, đặc biệt là lực lượng ngành Y tế trên địa bàn thành phố trong công tác triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh bằng phương pháp y học cổ truyền và y học cổ truyền (YHCT) kết hợp với y học hiện đại, đồng thời tăng cường công tác quản lý nhà nước về y học cổ truyền trên địa bàn.

- Qua 05 năm triển khai thực hiện Quyết định số 1893/QĐ-TTg, nhận thức của các cấp Ủy Đảng, Chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn thành phố về vị trí, vai trò của nền Đông y đối với công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được nâng lên; quan tâm đúng mức đến việc khám chữa bệnh bằng kết

hợp y học cổ truyền với y học hiện đại (YHHĐ) trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao chất lượng sức khỏe cho nhân dân.

2. Công tác khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền

2.1 Kết quả năm 2020

STT	Nội dung	Kết quả
1	Tổng số lần khám chữa bệnh chung	32.064
2	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT + YHHĐ	8.685
3	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT đơn thuần	88
4	Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú YHCT + YHHĐ	6.265
5	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú YHCT + YHHĐ	0

Tỉ lệ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền so với tổng chung khám chữa bệnh đạt 27,1 %.

2.2 Kết quả năm 2021

STT	Nội dung	Kết quả
1	Tổng số lần khám chữa bệnh chung	35.315
2	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT + YHHĐ	4.729
3	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT đơn thuần	93
4	Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú YHCT + YHHĐ	0
5	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú YHCT + YHHĐ	0

Tỉ lệ khám chữa bệnh bằng kết hợp YHCT + YHHĐ so với tổng chung khám chữa bệnh đạt 13,3%

2.3 Kết quả năm 2022

STT	Nội dung	Kết quả
1	Tổng số lần khám chữa bệnh chung	40.357
2	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT + YHHĐ	5.679
3	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT đơn thuần	0
4	Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú YHCT + YHHĐ	123
5	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú YHCT + YHHĐ	0

Tỉ lệ khám chữa bệnh bằng kết hợp YHCT + YHHĐ so với tổng chung khám chữa bệnh đạt 14,1%.

2.4 Kết quả năm 2023

STT	Nội dung	Kết quả
1	Tổng số lần khám chữa bệnh chung	39.377
2	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT + YHHĐ	4.869
3	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT đơn thuần	0
4	Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú YHCT + YHHĐ	373
5	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú YHCT + YHHĐ	1.040

Tỉ lệ khám chữa bệnh bằng kết hợp YHCT + YHHĐ so với tổng chung khám chữa bệnh đạt 12,3%.

2.5 Kết quả năm 2024

STT	Nội dung	Kết quả
1	Tổng số lần khám chữa bệnh chung	35.863
2	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT + YHHĐ	19.220
3	Tổng số lần khám bệnh, kê đơn YHCT đơn thuần	0
4	Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú YHCT + YHHĐ	8.751
5	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú YHCT + YHHĐ	270

Tỉ lệ khám chữa bệnh bằng kết hợp YHCT + YHHĐ so với tổng chung khám chữa bệnh đạt 53,5%.

3. Công tác phát triển. chất lượng dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu

- Thành phố Cao Bằng không có vùng dược liệu tự nhiên cũng như nuôi trồng dược liệu.

- Ngành Y tế thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu cho người dân biết, sử dụng một số cây thuốc, bài thuốc quý, phương pháp chữa bệnh thường gặp tại cộng đồng, dân cư; qua đó đã góp phần giữ gìn và phát huy nguồn dược liệu quý, những bài thuốc cổ truyền, phương pháp chữa bệnh hay bằng đông y, nâng cao chất lượng và hiệu quả khám, chữa bệnh cho Nhân dân trên địa bàn.

4. Công tác kiểm tra, quản lý

Phòng Y tế thành phố luôn chủ động phối hợp với các ngành chức năng như Công an thành phố, Đội quản lý thị trường, thành lập đoàn kiểm tra liên ngành hàng năm kiểm tra, giám sát trong việc quản lý hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn trong đó chú trọng kiểm tra hành nghề Đông y, y học cổ truyền.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả nổi bật đã đạt được

- Trong những năm qua, công tác Y học cổ truyền luôn được chú trọng quan tâm đầu tư. Trung tâm Y tế thành phố đã thực hiện khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền phối hợp với y học hiện đại, thực hiện các dịch vụ kỹ thuật cơ bản của YHCT: Điện châm, thủy châm, xoa bóp bấm huyệt, giác hơi..., phối hợp với phục hồi chức năng cho bệnh nhân. Đa số các trạm Y tế xã, phường đã có cán bộ thực hiện về công tác YHCT, khám và kê đơn YHCT kết hợp với y học hiện đại điều trị ngoại trú cho bệnh nhân đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ Y tế.

- Sau 05 năm triển khai thực hiện Quyết định số 1893/QĐ-TTg, tỉ lệ khám chữa bệnh bằng kết hợp YHCT với YHHĐ so với tổng số khám chữa bệnh chung tăng từ 27,1 % lên 53,5%.

2. Khó khăn, tồn tại

Một số trạm Y tế xã, phường do không có quỹ đất để làm vườn thuốc nam nên chưa có vườn thuốc nam mẫu theo quy định, thiếu trang thiết bị, thiếu cán bộ y tế đảm nhiệm điều trị bằng y, dược cổ truyền.

Hiện nay Hội Đông y cấp Thành phố đã giải thể không còn hoạt động, không có bộ máy chỉ đạo lương y, chỉ hội đông y các xã, phường. Các xã, phường chưa có đủ nhân lực cán bộ y tế có chuyên môn về đông y đảm nhiệm điều trị bằng y, dược cổ truyền tại tuyến y tế cơ sở; cơ chế chính sách về công tác đông y chưa đảm bảo nhất là cơ chế quản lý đối với dược liệu.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Nâng cao tỷ lệ khám chữa bệnh bằng YHCT, tăng cường kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách Quốc gia về y học cổ truyền; kết hợp chặt chẽ giữa y học cổ truyền và y học hiện đại trong khám, chữa bệnh tại tất cả các tuyến.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở chẩn trị y học cổ truyền và các vị lương y, lương dược gặp gỡ trao đổi kinh nghiệm, sưu tầm và công hiến các bài thuốc quý để phổ biến ứng dụng trong điều trị bệnh; đẩy mạnh công tác kế thừa, nghiên cứu khoa học, chú trọng nghiên cứu ứng dụng bài thuốc quý.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục, phổ biến các kiến thức về y, dược học cổ truyền tại cộng đồng có hiệu quả, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân trồng các loại dược liệu dùng làm thuốc để đảm bảo phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh tại địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về y học cổ truyền; tăng cường công tác kiểm tra hành nghề tư nhân về y, dược học cổ truyền; có biện pháp để quản lý cơ sở hành nghề y, dược học cổ truyền theo quy định pháp luật.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Sở Y tế Cao Bằng tiếp tục, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức y học cổ truyền cho cán bộ y tế khoa Đông y thuộc trung tâm Y tế thành phố và các Trạm Y tế xã, phường, đồng thời liên tục bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, giáo dục y đức cho nhân viên y tế làm công tác y học cổ truyền. Hỗ trợ kinh phí, tăng cường đầu tư các trang thiết bị, dụng cụ cho Trung tâm Y tế thành phố và các trạm Y tế xã, phường để triển khai thực hiện công tác khám chữa bệnh bằng y, dược cổ truyền tại cơ sở.

Trên đây là báo cáo của UBND thành phố Cao Bằng về việc sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Quyết định số 1893/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ gửi Sở Y tế để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Cao Bằng (b/c);
- TT Thành ủy Cao Bằng;
- TT HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Trang TTĐT thành phố ;
- Lưu: VT, PYT_(BL).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Trường